

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2017/QĐDS-ST

Ngày: 19-7-2017

V/v: Thuận tình ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Thị Tiến - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Lê Trần Phương Thảo - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Thu Nga - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 205/2017/TLST- VDS ngày 24 tháng 5 năm 2017 về yêu cầu “Thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp số: 107/2017/QĐPH-TA ngày 26 tháng 6 năm 2017

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phạm Văn K, sinh năm 1995

Trú tại: ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1997

Trú tại: ấp C, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn cũng như tại phiên họp hôm nay, anh Phạm Văn K và chị Nguyễn Thị Ngọc T trình bày:

Anh chị tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre vào năm 2015. Sau khi kết hôn, anh chị sống hạnh phúc được một thời gian ngắn. Đến đầu năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không còn hợp nhau, anh chị đã nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Anh chị cũng đã sống ly thân từ cuối năm 2016. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng đã không còn nên yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 con chung là Phạm Ngọc Anh Th, sinh ngày 29/8/2015. Hiện cháu Th đang sống chung với chị T, nay anh chị thoả thuận cháu Th sống với chị T, anh K không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:* Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng: Về cơ bản việc dân sự đã tiến hành đúng theo trình tự pháp luật quy định, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn K và chị Nguyễn Thị Ngọc T và các thoả thuận khác của anh K, chị T.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre nhận định:

Anh Phạm Văn K và chị Nguyễn Thị Ngọc T tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 30/9/2015 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống vợ chồng không giải quyết được, tính tình không còn hợp nhau, đã nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Anh chị cũng đã sống ly thân từ cuối năm 2016 cho đến nay. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

- Về con chung: có 01 con chung là Phạm Ngọc Anh Th, sinh ngày 29/8/2015. Hiện cháu Th đang sống chung với chị T, nay hai bên thoả thuận cháu Th sống với chị T, anh K không phải cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Các Điều 28, 146, 149, 361, 362, 363, 367, 369, 370 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Phạm Văn K và chị Nguyễn Thị Ngọc T.

- Về hôn nhân: anh Phạm Văn K và chị Nguyễn Thị Ngọc T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị T được quyền trực tiếp nuôi con chung là Phạm Ngọc Anh Th, sinh ngày 29/8/2015. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Anh K được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, nên Tòa án không xét đến.

Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: anh K, chị T mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng). Số tiền lệ phí của anh chị được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010007 ngày 09/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh K, chị T đã nộp đủ lệ phí.

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án thời hiệu thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự đối với những quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Ban Tư pháp xã D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Trương Thị Tiến